

UBND XÃ HẢI HẬU
TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **95**/QĐ-THYĐ

Hải Hậu, ngày 04 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thực hiện
dự toán thu – chi ngân sách quý I/2026

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận phụ trách tài chính của trường Tiểu học Yên Định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán thu – chi ngân sách quý I năm 2026 của trường Tiểu học Yên Định

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận phụ trách tài chính, và các bộ phận, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính;
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Lưu :VT, .

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Vũ Ngọc Thuận

UBND XÃ HẢI HẬU
TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN ĐỊNH
Chương: 822

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Hậu, ngày 04 tháng 5 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2026

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90 /2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Trường Tiểu học Yên Định công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý I năm 2026 như sau:

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2026	Ước thực hiện quý I năm 2026	Ước thực hiện dự toán quý I năm 2026/ cả năm 2026 (tỷ lệ %)	Ước thực hiện dự toán quý I năm 2026/ quý I năm 2025 (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	8 414	2,399	28,51%	132,98%
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	8 414	2 399	28,51%	132,98%
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				

Hải Hậu, ngày 04 tháng 5 năm 2026

Phụ trách kế toán
(Ký, ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Thị Tươi

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)



Vũ Ngọc Thuận

Mã chương: 822

Đơn vị: Trường Tiểu học Yên Định

Mã ĐVQHNS: 1108009

Mã cấp NS: 4

Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Khu vực V-PGD
Số 7
Nơi đứng: Phê duyệt hồ sơ đối
chịu xác nhận số dư

Mẫu số 20a

Ký hiệu: 01a-SDKP/BVDT

BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Quý 1 /Năm 2026

Mã nguồn NSNN	Mã ngân khố	Mã CTMT, DA	DT năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm	DT đã sử dụng		DT đã Cam kết chi		DT giữ lại	DT còn lại
					Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo		Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo		
A	B	C	1	2	3	4	5=1+4	6	7	8	9	10	11=5-7-9
12	072	00000	0	989.450.000	989.450.000	989.450.000	989.450.000	561.750.000	561.750.000	0	0	0	427.700.000
13	072	00000	0	7.048.362.000	7.048.362.000	7.048.362.000	7.048.362.000	1.838.202.743	1.838.202.743	0	0	0	5.210.159.257
18	072	00000	0	377.002.000	377.002.000	377.002.000	377.002.000	0	0	0	0	0	377.002.000
Cộng:			0	8.414.814.000	8.414.814.000	8.414.814.000	8.414.814.000	2.399.952.743	2.399.952.743	0	0	0	6.014.861.257

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Kế toán

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Cam02 Dang Thi

Người ký: Hoàng Phạm Quang
Ngày ký: 02/04/2026 14:17:46
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Khu vực V-PGD số 7

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 1 tháng 4 năm 2026

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Người ký: Nguyễn Thị Tuyết
Ngày ký: 01/04/2026 09:53:23
Đơn vị: Trường Tiểu học Yên Định

Người ký: Vũ Ngọc Thuận
Ngày ký: 01/04/2026 09:59:34
Đơn vị: Trường Tiểu học Yên Định

Mã chương: 822

Đơn vị: Trường Tiểu học Yên Định

Mã ĐVQHNS: 1108009

Mã cấp NS: 4

Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Khu vực V-PGD
Số 7
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ đối
chiếu xác nhận số dư

Mẫu số 20c

Ký hiệu: 02a-SDKP/ĐVDT

BẢNG ĐỔI CHIỀU TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẢNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Quý 1 / Năm 2026

Nội dung	Mục lục NSNN				Tạm ứng		Thực chi		Tổng	
	Mã nguồn NSNN	Mã ngành kinh tế	Mã NDKT	Mã CTMT, DA	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Phát sinh trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo
A	B	C	D	E	1	2	3	4	5=1+3	6=2+4
Mua, bảo trì phần mềm công nghệ thông tin	12	072	7053	00000	0	0	9.000.000	9.000.000	9.000.000	9.000.000
Cấp bù học phí cho cơ sở giáo dục đào tạo theo chế độ	12	072	7766	00000	0	0	552.750.000	552.750.000	552.750.000	552.750.000
Lương theo ngạch, bậc	13	072	6001	00000	0	0	948.448.800	948.448.800	948.448.800	948.448.800
Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	13	072	6051	00000	0	0	39.000.000	39.000.000	39.000.000	39.000.000
Phụ cấp chức vụ	13	072	6101	00000	0	0	12.285.000	12.285.000	12.285.000	12.285.000
Phụ cấp năng nhọc, độc hại, nguy hiểm	13	072	6107	00000	0	0	1.404.000	1.404.000	1.404.000	1.404.000
Phụ cấp ưu đãi nghề	13	072	6112	00000	0	0	320.397.480	320.397.480	320.397.480	320.397.480
Phụ cấp trách nhiệm theo nghề, theo công việc	13	072	6113	00000	0	0	2.106.000	2.106.000	2.106.000	2.106.000
Phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề	13	072	6115	00000	0	0	227.785.429	227.785.429	227.785.429	227.785.429
Bảo hiểm xã hội	13	072	6301	00000	0	0	212.642.365	212.642.365	212.642.365	212.642.365
Bảo hiểm y tế	13	072	6302	00000	0	0	36.452.977	36.452.977	36.452.977	36.452.977
Bảo hiểm thất nghiệp	13	072	6304	00000	0	0	12.150.992	12.150.992	12.150.992	12.150.992
Tiền điện	13	072	6501	00000	0	0	13.766.700	13.766.700	13.766.700	13.766.700
Văn phòng phẩm	13	072	6551	00000	0	0	3.803.000	3.803.000	3.803.000	3.803.000
Vật tư văn phòng khác	13	072	6599	00000	0	0	4.000.000	4.000.000	4.000.000	4.000.000
Khác	13	072	6649	00000	0	0	3.960.000	3.960.000	3.960.000	3.960.000

Cộng:

0

0

2.399.952.743

2.399.952.743

2.399.952.743

2.399.952.743

Phần KBNN ghi:

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 2 tháng 4 năm 2026

Kế toán

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Cam02 Dang Thi

Người ký: Hung07 Pham Quang
Ngày ký: 02/04/2026 14:17:47
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN tỉnh Yên Bái 13700 số 7

Hung07 Pham Quang

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 1 tháng 4 năm 2026

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Người ký: Nguyễn Thị Loan
Ngày ký: 01/04/2026 09:53:23
Chức danh: Trưởng Tài vụ Tài chính

Nguyễn Thị Tươi

Người ký: Vũ Ngọc Thuận
Ngày ký: 01/04/2026 09:59:34
Chức danh: Trưởng Tài vụ Tài chính

Vũ Ngọc Thuận